

Số: 115/2026/QĐST - DS

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 541/2026/TLST - DS ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (viết tắt V1)

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, Thành Phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Ngô Chí D là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Chủ tịch Hội đồng quản trị V1)

Ông Nguyễn Lê Thanh T, Ông Lê Văn H là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (*Theo giấy uỷ quyền số 1030/2026/UQ-VPB ngày 07/5/2026*)

- *Bị đơn*: Bà Võ Thị Thanh N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 44/5B khóm 8, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Bà Võ Thị Thanh N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền gốc và lãi theo Hợp đồng cho vay số LN2411184329206 ngày 21/11/2024, tính đến ngày 24/6/2026 là: 115.084.712đ (một trăm mười lăm triệu, không trăm tám mươi bốn nghìn, bảy trăm mười hai đồng), trong đó tiền vay gốc là 110.000.000đ và lãi trong hạn 3.389.808đ, lãi quá hạn 1.694.904đ.

Bà N đồng ý tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn tính trên số nợ gốc mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng vay kể từ ngày 25/6/2026 cho đến khi bà N thanh toán xong khoản nợ cho V1.

Trường hợp, bà Võ Thị Thanh N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì V1 có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thi hành án theo hợp đồng thế chấp số LN2411184329206 ngày 21/11/2024 giữa V1 và bà Võ Thị Thanh N. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu SRM, T20A/KM, Tải trọng 990kg, 4x2, động cơ DLCG14, thùng lửng/thùng mui bạt/thùng kín, Biển số đăng ký: 64C-130.52, có số khung: RM3BADACORN200326, số máy: DLCG14449327 do bà Võ Thị Thanh N đứng tên sở hữu.

* Bà Võ Thị Thanh N có nghĩa vụ trả cho V1 số tiền gốc và lãi theo Hợp đồng cho vay số LD2518300654 ngày 02/07/2025, tính đến ngày 24/6/2026 là 80.407.203đ (tám mươi triệu, bốn trăm lẻ bảy nghìn, hai trăm lẻ ba đồng), trong đó tiền vay gốc là 74.648.434đ và lãi trong hạn 3.839.179đ, lãi quá hạn 1.919.590đ.

Bà N đồng ý tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn tính trên số nợ gốc mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng vay kể từ ngày 25/6/2026 cho đến khi bà N thanh toán xong khoản nợ cho V1.

* Bà Võ Thị Thanh N có nghĩa vụ trả cho V1 số tiền gốc và lãi theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 07/07/2025, tính đến ngày 24/6/2026 là 940.012.795đ (chín trăm bốn mươi triệu, không trăm mười hai nghìn, bảy trăm chín mươi lăm đồng), trong đó tiền vay gốc là 854.168.828đ và lãi trong hạn 57.229.311đ, lãi quá hạn 28.614.656đ.

Bà N đồng ý tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn tính trên số nợ gốc mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng vay kể từ ngày 25/6/2026 cho đến khi bà N thanh toán xong khoản nợ cho V1

* Về án phí: Bà Võ Thị Thanh N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 23.032.500đ (hai mươi ba triệu, không trăm ba mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.102.000đ (hai mươi hai triệu, một trăm lẻ hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010532 ngày 29/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự 2025.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 1-Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú